

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THƯỜNG TÍN

BIỂU CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC GIÁO DỤC KHỐI TIỂU HỌC CÔNG LẬP THUỘC XÃ THƯỜNG TÍN NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /TB-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của UBND xã Thường Tín)

TT	Tên đơn vị	Chỉ tiêu tuyển dụng năm 2026					Trình độ; Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm đã được phê duyệt	Ghi chú
		Vị trí việc làm	Môn học	Mã số chức danh nghề nghiệp	Hạng chức danh nghề nghiệp	Số lượng (người)		
(1)	(2)	(6)		(8)	(9)	(10)		(12)
	Tổng số							
	Khối Tiểu học					55		
1	Tiểu học Nguyễn Du (Phân hiệu TH Nguyễn Du và TH Hòa Bình)	Giáo viên tiểu học	Văn hóa	V.07.03.29	Hạng III	9	Giáo viên môn Văn hóa Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo Sư phạm Tiểu học hoặc Giáo dục Tiểu học	
			Mỹ thuật	V.07.03.29	Hạng III	1	Giáo viên môn Mỹ thuật Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Mỹ thuật. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	
			Tiếng anh	V.07.03.29	Hạng III	1	Giáo viên Tiếng Anh Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Tiếng Anh. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Tiểu học theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành	
			Âm nhạc	V.07.03.29	Hạng III	1	Giáo viên môn Âm nhạc Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Âm nhạc. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	

TT	Tên đơn vị	Chỉ tiêu tuyển dụng năm 2026					Trình độ; Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm đã được phê duyệt	Ghi chú
		Vị trí việc làm	Môn học	Mã số chức danh nghề nghiệp	Hạng chức danh nghề nghiệp	Số lượng (người)		
2	Tiểu học Tiền Phong (Phân hiệu TH Tiền Phong và TH Văn Phú)	Giáo viên tiểu học	Văn hóa	V.07.03.29	Hạng III	12	Giáo viên môn Văn hóa Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo Sư phạm Tiểu học hoặc Giáo dục Tiểu học	
			Tiếng anh	V.07.03.29	Hạng III	2	Giáo viên Tiếng Anh Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Tiếng Anh. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Tiểu học theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành	
			Giáo dục thể chất	V.07.03.29	Hạng III	2	Giáo viên môn Thể dục Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo Sư phạm Giáo dục thể chất. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Tiểu học theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành	
			Tin học	V.07.03.29	Hạng III	1	Giáo viên môn Tin Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Tin. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	
3	Tiểu học Khánh Hà (Phân hiệu TH Khánh Hà và TH Hiền Giang)	Giáo viên tiểu học	Văn hóa	V.07.03.29	Hạng III	13	Giáo viên môn Văn hóa Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo Sư phạm Tiểu học hoặc Giáo dục Tiểu học	
			Tiếng anh	V.07.03.29	Hạng III	1	Giáo viên Tiếng Anh Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Tiếng Anh. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Tiểu học theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành	

TT	Tên đơn vị	Chỉ tiêu tuyển dụng năm 2026					Trình độ; Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm đã được phê duyệt	Ghi chú
		Vị trí việc làm	Môn học	Mã số chức danh nghề nghiệp	Hạng chức danh nghề nghiệp	Số lượng (người)		
4	Tiểu học Văn Bình (Phân hiệu TH Văn Bình, TH Nhị Khê)	Giáo viên	Văn hóa	V.07.03.29	Hạng III	10	Giáo viên môn Văn hóa Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo Sư phạm Tiểu học hoặc Giáo dục Tiểu học	
			Mỹ thuật	V.07.03.29	Hạng III	1	Giáo viên môn Mỹ thuật Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Mỹ thuật. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	
			Tin học	V.07.03.29	Hạng III	1	Giáo viên môn Tin Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Tin. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THƯỜNG TÍN**

BIỂU CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC GIÁO DỤC KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ CÔNG LẬP THUỘC XÃ THƯỜNG TÍN NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /TB-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của UBND xã Thường Tín)

TT	Tên đơn vị	Chỉ tiêu tuyển dụng năm 2026					Trình độ; Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm đã được phê duyệt	Ghi chú
		Vị trí việc làm	Môn học	Mã số chức danh nghề nghiệp	Hạng chức danh nghề nghiệp	Số lượng (người)		
(1)	(2)	(6)		(8)	(9)	(10)		(12)
	Tổng số							
	Khối THCS					33		
1	THCS Nguyễn Trãi A (Phân hiệu THCS Nguyễn Trãi A, THCS Thị trấn Thường Tín, THCS Văn Phú)	Giáo viên THCS	Toán	V.07.04.32	Hạng III	3	Giáo viên môn Toán Có bằng đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên môn Toán. Trường hợp chưa có bằng đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	
			Tiếng anh	V.07.04.32	Hạng III	2	Giáo viên Tiếng Anh Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Tiếng Anh. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành	
			Địa lý	V.07.04.32	Hạng III	1	Giáo viên Địa lý Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Địa lý. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành	
			Tin học	V.07.04.32	Hạng III	1	Giáo viên môn Tin Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Tin. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	

TT	Tên đơn vị	Chỉ tiêu tuyển dụng năm 2026					Trình độ; Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm đã được phê duyệt	Ghi chú
		Vị trí việc làm	Môn học	Mã số chức danh nghề nghiệp	Hạng chức danh nghề nghiệp	Số lượng (người)		
1	THCS Nguyễn Trãi A (Phân hiệu THCS Nguyễn Trãi A, THCS Thị trấn Thường Tín, THCS Văn Phú)	Giáo viên THCS	Âm nhạc	V.07.04.32	Hạng III	1	Giáo viên môn Âm nhạc Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Âm nhạc. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	
			Giáo dục công dân	V.07.04.32	Hạng III	1	Giáo viên môn Giáo dục công dân Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Giáo dục công dân. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	
			Sinh học	V.07.04.32	Hạng III	1	Giáo viên môn Sinh học Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Sinh học. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	
			Công nghệ	V.07.04.32	Hạng III	1	Giáo viên môn Công nghệ Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Công nghệ. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	
			Vật lý	V.07.04.32	Hạng III	1	Giáo viên môn Vật lý Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Vật lý. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	
			Toán	V.07.04.32	Hạng III	1	Giáo viên môn Toán Có bằng đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên môn Toán. Trường hợp chưa có bằng đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	

TT	Tên đơn vị	Chỉ tiêu tuyển dụng năm 2026					Trình độ; Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm đã được phê duyệt	Ghi chú
		Vị trí việc làm	Môn học	Mã số chức danh nghề nghiệp	Hạng chức danh nghề nghiệp	Số lượng (người)		
2	THCS Khánh Hà (Phân hiệu THCS Khánh Hà, THCS Hiền Giang, THCS Tiền Phong)	Giáo viên THCS	Địa lý	V.07.04.32	Hạng III	1	Giáo viên Địa lý Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Địa lý. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành	
			Tin học	V.07.04.32	Hạng III	1	Giáo viên môn Tin Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Tin. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	
			Giáo dục thể chất	V.07.04.32	Hạng III	1	Giáo viên môn Thể dục Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo Sư phạm Giáo dục thể chất. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành	
			Âm nhạc	V.07.04.32	Hạng III	1	Giáo viên môn Âm nhạc Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Âm nhạc. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	
			Mỹ thuật	V.07.04.32	Hạng III	1	Giáo viên môn Mỹ thuật Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Mỹ thuật. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	
			Tiếng anh	V.07.04.32	Hạng III	3	Giáo viên Tiếng Anh Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Tiếng Anh. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành	
			Lịch sử	V.07.04.32	Hạng III	2	Giáo viên Lịch sử Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Lịch sử. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành	

TT	Tên đơn vị	Chỉ tiêu tuyển dụng năm 2026					Trình độ; Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm đã được phê duyệt	Ghi chú
		Vị trí việc làm	Môn học	Mã số chức danh nghề nghiệp	Hạng chức danh nghề nghiệp	Số lượng (người)		
3	THCS Văn Bình (Phân hiệu THCS Văn Bình, THCS Nhị Khê, THCS Hòa Bình)	Giáo viên THCS	Vật lý	V.07.04.32	Hạng III	2	Giáo viên môn Vật lý Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Vật lý. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	
			Tin học	V.07.04.32	Hạng III	2	Giáo viên môn Tin Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Tin. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	
			Công nghệ	V.07.04.32	Hạng III	1	Giáo viên môn Công nghệ Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Công nghệ. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	
			Toán	V.07.04.32	Hạng III	1	Giáo viên môn Toán Có bằng đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên môn Toán. Trường hợp chưa có bằng đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	
3	THCS Văn Bình (Phân hiệu THCS Văn Bình, THCS Nhị Khê, THCS Hòa Bình)	Giáo viên THCS	Sinh học	V.07.04.32	Hạng III	1	Giáo viên môn Sinh học Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Sinh học. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	
			Giáo dục thể chất	V.07.04.32	Hạng III	2	Giáo viên môn Thể dục Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo Sư phạm Giáo dục thể chất. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành	

TT	Tên đơn vị	Chỉ tiêu tuyển dụng năm 2026					Trình độ; Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm đã được phê duyệt	Ghi chú
		Vị trí việc làm	Môn học	Mã số chức danh nghề nghề	Hạng chức danh nghề nghề	Số lượng (người)		
			Địa lý	V.07.04.32	Hạng III	1	Giáo viên Địa lý Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Địa lý. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành	